富洲原地区　ベトナム語
Khu vực Tomisuhara

4/2026 ~ 3/2027

# Lịch thu gom rác

Dễ dàng bằng smartphone

よっかいち 四市 ごみだしガイド

Tiếng Nhật · Tiếng Anh · Tiếng Trung · Tiếng Tây Ban Nha · Tiếng Bồ Đào Nha · Tiếng Tagalog · Tiếng Nepal · Tiếng Việt

Công bố video hướng dẫn cách vứt rác của thành phố Yokkaichi. Video có nội dung dễ hiểu đối với cư dân người nước ngoài. Hiện nay đáp ứng 8 ngôn ngữ.
Vui lòng xem từ mã QR bên phải.
https://www.city.yokkaichi.mie.jp/seikatsukankyou/

## 2026 (năm Reiwa 8) Tháng 4

| CN | T.Hai | T. Ba | T.Tư | T.Năm | T.Sáu | T.Bảy |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | 1 RÁC KHÔNG ĐỐT ĐƯỢC | 2 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 3 CHAI NHỰA | 4 |
| 5 | 6 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 7 | 8 RÁC TÀI NGUYÊN | 9 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 10 | 11 |
| 12 | 13 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 14 | 15 RÁC KHÔNG ĐỐT ĐƯỢC | 16 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 17 CHAI NHỰA | 18 |
| 19 | 20 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 21 | 22 RÁC TÀI NGUYÊN | 23 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 24 | 25 |
| 26 | 27 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 28 | 29 RÁC KHÔNG ĐỐT ĐƯỢC | 30 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | | |

## Tháng 5

| CN | T.Hai | T. Ba | T.Tư | T.Năm | T.Sáu | T.Bảy |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | 1 CHAI NHỰA | 2 |
| 3 | 4 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 5 | 6 RÁC TÀI NGUYÊN | 7 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 8 | 9 |
| 10 | 11 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 12 | 13 RÁC KHÔNG ĐỐT ĐƯỢC | 14 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 15 CHAI NHỰA | 16 |
| 17 | 18 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 19 | 20 RÁC TÀI NGUYÊN | 21 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 22 | 23 |
| 24/31 | 25 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 26 | 27 RÁC KHÔNG ĐỐT ĐƯỢC | 28 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 29 CHAI NHỰA | 30 |

## Tháng 6

| CN | T.Hai | T. Ba | T.Tư | T.Năm | T.Sáu | T.Bảy |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | 1 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 2 | 3 RÁC TÀI NGUYÊN | 4 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 5 | 6 |
| 7 | 8 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 9 | 10 RÁC KHÔNG ĐỐT ĐƯỢC | 11 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 12 CHAI NHỰA | 13 |
| 14 | 15 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 16 | 17 RÁC TÀI NGUYÊN | 18 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 19 | 20 |
| 21 | 22 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 23 | 24 RÁC KHÔNG ĐỐT ĐƯỢC | 25 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 26 CHAI NHỰA | 27 |
| 28 | 29 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 30 | | | | |

## Tháng 7

| CN | T.Hai | T. Ba | T.Tư | T.Năm | T.Sáu | T.Bảy |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | 1 RÁC TÀI NGUYÊN | 2 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 3 | 4 |
| 5 | 6 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 7 | 8 RÁC KHÔNG ĐỐT ĐƯỢC | 9 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 10 CHAI NHỰA | 11 |
| 12 | 13 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 14 | 15 RÁC TÀI NGUYÊN | 16 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 17 | 18 |
| 19 | 20 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 21 | 22 RÁC KHÔNG ĐỐT ĐƯỢC | 23 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 24 CHAI NHỰA | 25 |
| 26 | 27 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 28 | 29 RÁC TÀI NGUYÊN | 30 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 31 | |

## Tháng 8

| CN | T.Hai | T. Ba | T.Tư | T.Năm | T.Sáu | T.Bảy |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 2 | 3 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 4 | 5 RÁC KHÔNG ĐỐT ĐƯỢC | 6 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 7 CHAI NHỰA | 1/8 |
| 9 | 10 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 11 | 12 RÁC TÀI NGUYÊN | 13 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 14 | 15 |
| 16 | 17 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 18 | 19 RÁC KHÔNG ĐỐT ĐƯỢC | 20 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 21 CHAI NHỰA | 22 |
| 23 | 24 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 25 | 26 RÁC TÀI NGUYÊN | 27 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 28 | 29 |
| 30 | 31 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | | | | | |

## Tháng 9

| CN | T.Hai | T. Ba | T.Tư | T.Năm | T.Sáu | T.Bảy |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | | 1 | 2 RÁC KHÔNG ĐỐT ĐƯỢC | 3 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 4 CHAI NHỰA | 5 |
| 6 | 7 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 8 | 9 RÁC TÀI NGUYÊN | 10 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 11 | 12 |
| 13 | 14 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 15 | 16 RÁC KHÔNG ĐỐT ĐƯỢC | 17 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 18 CHAI NHỰA | 19 |
| 20 | 21 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 22 | 23 RÁC TÀI NGUYÊN | 24 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 25 | 26 |
| 27 | 28 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 29 | 30 RÁC KHÔNG ĐỐT ĐƯỢC | | | |

Nhất định hãy đem những gì đã được quy định vứt ở nơi tập kết rác cho đến trước **8 giờ 30 phút sáng ngày vứt rác quy định.**
Hãy lưu ý rằng rác vứt nhầm sẽ không được thu gom. Vui lòng liên hệ với tổ chức tự quản của khu vực sinh sống để biết địa điểm nơi tập kết rác, thời gian mà quý vị có thể sử dụng. (Vui lòng hỏi Trung tâm cư dân khu vực về địa chỉ liên lạc của tổ chức tự quản)

## Tháng 10

| CN | T.Hai | T. Ba | T.Tư | T.Năm | T.Sáu | T.Bảy |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | 1 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 2 CHAI NHỰA | 3 |
| 4 | 5 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 6 | 7 RÁC TÀI NGUYÊN | 8 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 9 | 10 |
| 11 | 12 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 13 | 14 RÁC KHÔNG ĐỐT ĐƯỢC | 15 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 16 CHAI NHỰA | 17 |
| 18 | 19 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 20 | 21 RÁC TÀI NGUYÊN | 22 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 23 | 24 |
| 25 | 26 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 27 | 28 RÁC KHÔNG ĐỐT ĐƯỢC | 29 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 30 CHAI NHỰA | 31 |

## Tháng 11

| CN | T.Hai | T. Ba | T.Tư | T.Năm | T.Sáu | T.Bảy |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | 2 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 3 | 4 RÁC TÀI NGUYÊN | 5 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 6 | 7 |
| 8 | 9 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 10 | 11 RÁC KHÔNG ĐỐT ĐƯỢC | 12 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 13 CHAI NHỰA | 14 |
| 15 | 16 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 17 | 18 RÁC TÀI NGUYÊN | 19 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 20 | 21 |
| 22 | 23 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 24 | 25 RÁC KHÔNG ĐỐT ĐƯỢC | 26 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 27 CHAI NHỰA | 28 |
| 29 | 30 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | | | | | |

## Tháng 12

| CN | T.Hai | T. Ba | T.Tư | T.Năm | T.Sáu | T.Bảy |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | | 1 | 2 RÁC TÀI NGUYÊN | 3 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 4 | 5 |
| 6 | 7 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 8 | 9 RÁC KHÔNG ĐỐT ĐƯỢC | 10 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 11 CHAI NHỰA | 12 |
| 13 | 14 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 15 | 16 RÁC TÀI NGUYÊN | 17 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 18 | 19 |
| 20 | 21 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 22 | 23 RÁC KHÔNG ĐỐT ĐƯỢC | 24 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 25 CHAI NHỰA | 26 |
| 27 | 28 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 29 | 30 | 31 | | |

## 2027 (năm Reiwa 9) Tháng 1

| CN | T.Hai | T. Ba | T.Tư | T.Năm | T.Sáu | T.Bảy |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | 1 | 2 |
| 3 | 4 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 5 | 6 RÁC TÀI NGUYÊN | 7 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 8 | 9 |
| 10 | 11 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 12 | 13 RÁC KHÔNG ĐỐT ĐƯỢC | 14 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 15 CHAI NHỰA | 16 |
| 17 | 18 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 19 | 20 RÁC TÀI NGUYÊN | 21 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 22 | 23 |
| 24/31 | 25 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 26 | 27 RÁC KHÔNG ĐỐT ĐƯỢC | 28 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 29 CHAI NHỰA | 30 |

## Tháng 2

| CN | T.Hai | T. Ba | T.Tư | T.Năm | T.Sáu | T.Bảy |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | 1 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 2 | 3 RÁC TÀI NGUYÊN | 4 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 5 | 6 |
| 7 | 8 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 9 | 10 RÁC KHÔNG ĐỐT ĐƯỢC | 11 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 12 CHAI NHỰA | 13 |
| 14 | 15 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 16 | 17 RÁC TÀI NGUYÊN | 18 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 19 | 20 |
| 21 | 22 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 23 | 24 RÁC KHÔNG ĐỐT ĐƯỢC | 25 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 26 CHAI NHỰA | 27 |
| 28 | | | | | | |

## Tháng 3

| CN | T.Hai | T. Ba | T.Tư | T.Năm | T.Sáu | T.Bảy |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | 1 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 2 | 3 RÁC TÀI NGUYÊN | 4 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 5 | 6 |
| 7 | 8 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 9 | 10 RÁC KHÔNG ĐỐT ĐƯỢC | 11 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 12 CHAI NHỰA | 13 |
| 14 | 15 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 16 | 17 RÁC TÀI NGUYÊN | 18 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 19 | 20 |
| 21 | 22 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 23 | 24 RÁC KHÔNG ĐỐT ĐƯỢC | 25 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 26 CHAI NHỰA | 27 |
| 28 | 29 RÁC ĐỐT ĐƯỢC | 30 | 31 RÁC TÀI NGUYÊN | | | |

Vứt rác bừa bãi sẽ là tội vứt rác bất hợp pháp.
Nếu vứt rác bất hợp pháp thì sẽ bị **phạt tù lên đến 5 năm hoặc phạt tiền lên đến 10 triệu yên**, hoặc có khi bị phạt bằng cả hai hình thức.

## RÁC ĐỐT ĐƯỢC

**Đối sách trước hiện tượng trái đất ấm lên**
**"Bắt đầu từ những việc có thể làm", từng chút một**
Vắt nước rác nhà bếp rồi mới đổ như rác đốt được!
Giảm rác đốt được sẽ giúp giảm lượng thu gom, lượng đốt rác, giúp **giảm lượng khí thải $CO_2$.**

Vắt nước cứu trái đất

### Rác nhà bếp

Dầu ăn v.v. đã xử lý rắn hóa · Rác nhà bếp (Vụn nguyên vật liệu, cơm thừa v.v.) · Vỏ nghêu

### Giấy vụn

Giấy vụn không tái chế được · Ly giấy

### Các loại nhựa

Sản phẩm nhựa như màng bọc thực phẩm v.v. · Chai đựng dầu gội đầu, sốt mayonaisse v.v. · Khay thực phẩm · Đĩa mềm, CD v.v. · Sản phẩm cao su tổng hợp · Xô nhựa · Túi nylon · Khay đựng đậu hũ · Túi bánh kẹo · Đồ đựng cơm hộp v.v. · Đồ đựng mì ly, trứng, natto

### Khác

Tàn thuốc · Giày · Que tre · Đũa dùng một lần · Cây vườn đã cắt tỉa (50cm trở xuống) · Tã giấy, băng vệ sinh · Rác quét · Thú nhồi bông · Túi xách · Lá rụng, cỏ

**Lá rụng, cỏ, cây vườn đã cắt tỉa (chiều dài 50cm trở xuống, chiều rộng 5cm trở xuống) thì vui lòng vứt vào ngày thu gom giữa tuần trở về sau (Khu vực thu gom thứ Hai, thứ Năm thì vứt vào thứ Năm, khu vực thu gom thứ Ba, thứ Sáu thì vứt vào thứ Sáu).**

**Biện pháp phòng chống lây nhiễm**
**Vui lòng xả không khí bên trong và siết chặt miệng túi khẩu trang, khăn giấy, găng tay v.v.**

## RÁC KHÔNG ĐỐT ĐƯỢC

### Rác cỡ lớn

Tấm lót giường · Thùng ướp lạnh · Va li · Thảm · Chăn · Ô · Ghế an toàn trẻ em · Xe đẩy em bé

### Thủy tinh/Đồ gốm

Lọ đựng mỹ phẩm · Đồ gốm Chén bát thủy tinh · Đồ dùng thủy tinh như gạt tàn, bể cá v.v.

**Những gì là vật dụng đối tượng thu gom tính phí riêng của rác cỡ lớn thì không thể vứt ở nơi tập kết. (Tham khảo mặt sau)**

## RÁC KHÔNG THỂ VỨT Ở NƠI TẬP KẾT RÁC

● Két sắt chống cháy ● Xe kéo chuyển đồ ● Đàn electone ● Đàn organ v.v.

**Hãy đem đến Trung tâm Làm sạch thành phố Yokkaichi.**

## RÁC MÀ THÀNH PHỐ KHÔNG THU GOM CŨNG KHÔNG XỬ LÝ

- Xe đạp điện
- Xe môtô
- Hóa chất nông nghiệp, thuốc độc
- Ống tiêm, kim tiêm
- Lốp xe
- Các loại dầu (dầu lửa, xăng, các loại dầu ăn)
- Vật dụng là đối tượng của luật tái chế đồ điện gia dụng
- Bình gas
- Bình chữa cháy
- Sơn v.v.

**Không thể vứt ở nơi tập kết rác. Không thể đem đến Trung tâm Làm sạch thành phố Yokkaichi, Trung tâm Vệ sinh Kusu thành phố Yokkaichi**

**Rác kinh doanh thì không thể vứt ở nơi tập kết rác.**

## RÁC TÀI NGUYÊN (HÃY CHIA THEO TỪNG HẠNG MỤC)

### Vải / Quần áo

Chăn lông

### Bóng đèn huỳnh quang

Bóng đèn huỳnh quang (kể cả LED) · Bóng đèn (kể cả LED) · Con chuột bóng đèn

### Pin khô / Nhiệt kế thủy ngân

Pin Lithion ion · Ắc quy xe đạp trợ lực · Pin khô · Pin cúc áo · Ắc quy dùng cho xe môtô · Pin sạc · Nhiệt kế thủy ngân

### Giấy các loại

Giấy báo / Giấy quảng cáo · Tạp chí · Hộp giấy (hộp sữa v.v.) · Thùng carton

### Chai

### Lon nước uống

### Kim loại

Dao · Nồi · Nắp kim loại · Bình gas · Móc kim loại · Dây điện và dây nối dài · Ắc quy xe ô tô · Máy sưởi chạy bằng dầu · Vỏ lon đồ hộp,vỏ lon bánh kẹo hoặc vỏ lon sữa · Xe đạp (1m trở lên cũng có thể vứt) * Cho vào trong nơi tập kết hoặc hiển thị "Rác xử lý" v.v.

### Đồ điện máy cỡ nhỏ

Nồi cơm điện · Đồ cạo râu · Máy game · Quạt sưởi · Lò vi sóng · Bình thủy điện · Bàn ủi · Máy nghe radio CD · Thuốc lá kiểu gia nhiệt/ Thuốc lá điện tử · Đầu video · Máy điện thoại · Máy hút bụi · Thảm điện · Bồn cầu rửa tự động · Quạt máy · Máy ảnh · Máy tính xách tay · Máy tính · Điện thoại di động

### Lon xịt, bật lửa

Lon xịt · Bật lửa

**Xin đừng bỏ lẫn lộn lon xịt và bật lửa vào túi.**

**Lưu ý!!**
**Rác thải có chứa thủy ngân (nhiệt kế thủy ngân, máy đo huyết áp thủy ngân v.v.) thì tuyệt đối không được cho vào rác đốt được, rác không đốt được.**
**Nếu thủy ngân lẫn vào cơ sở đốt cháy thì không thể vận hành bình thường được nữa.**

## CHAI NHỰA (NẮP VÀ NHÃN LÀ RÁC ĐỐT ĐƯỢC)

PET

**Chỉ chai nhựa có phần nhãn và dấu hiệu hiển thị chất liệu ở đáy là đối tượng.**

## Nơi liên hệ về rác gia đình

| Về cách vứt rác | Về việc thu gom rác | Về cách đem rác đến |
|---|---|---|
| Phòng Môi trường Sinh hoạt Ủy ban thành phố | Văn phòng Kinh doanh Vệ sinh phía Bắc | Trung tâm Làm sạch thành phố Yokkaichi |
| ☎059-340-3308 | ☎059-331-3228 | ☎059-331-6181 |

Vui lòng kiểm tra chi tiết cách phân loại rác bằng sách hướng dẫn vứt rác hoặc trang chủ của thành phố.